

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP I (100 ĐVHT)

CHUYÊN NGÀNH: DƯỢC LIỆU – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN

I-Phần kiến thức chung: (20 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1	75001001	Triết học	4	4	0
2	75001003	Ngoại ngữ	14	14	0
3	55001003	Công nghệ thông tin	2	1	1

II-Phần kiến thức cơ sở - hỗ trợ: (12 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1	55002001	Sinh dược học	3	3	0
2	55002002	Đạo đức trong hành nghề Dược	3	3	0
3	55002003	Các phương pháp phân tích dụng cụ	3	3	0
4	55002004	Hóa hữu cơ nâng cao	3	3	0

III-Phần kiến thức chuyên ngành: (60 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1	55094001	Hóa học các hợp chất tự nhiên	4	4	0
2	55094002	Các phương pháp sắc ký ứng dụng trong phân tích các hợp chất tự nhiên	4	3	1
3	55094003	Kiểm nghiệm dược liệu và thuốc từ dược liệu	6	3	3
4	55094004	Y dược học cổ truyền dân tộc	4	3	1
5	55094005	Các phương pháp chiết xuất, phân lập các hợp chất tự nhiên	4	4	0
6	55094006	Điều chế cao dược liệu định chuẩn	3	0	3
7	55094007	Phương pháp nghiên cứu dược liệu và thuốc từ dược liệu	5	4	1
8	55094008	Sản xuất và thực hành tốt trong sản xuất kinh doanh dược liệu và thuốc dược liệu	3	2	1
9	5509409	Thực hành nghiệp vụ tại cơ sở	9	0	9
10	55094010	Dược lý dược liệu	3	3	0
11	55094011	Hợp chất tự nhiên trong hỗ trợ và điều trị ung thư	3	3	0
12	55094012	Dược liệu và chất chống oxy hoá nguồn gốc tự nhiên	3	3	0
13	55094013	Thực phẩm chức năng, hương liệu và mỹ phẩm có nguồn gốc tự nhiên	3	3	0
14	55094014	Dược liệu trong dinh dưỡng – Cây độc	3	3	0
15	55094015	Xây dựng hồ sơ, tài liệu kỹ thuật trong sản xuất dược liệu và thuốc dược liệu	3	2	1

IV-Khoá luận và thi tốt nghiệp: (08 ĐVHT)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ngô Quốc Đạt